

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BẮC BỘ

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

TỈNH THANH HÓA

Số: LQSL-24/07h45/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỖ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT  
DO MƯA LŨ HOẶC DÒNG CHẢY TỈNH THANH HÓA**

**1. Tình hình mưa đã qua:**

Trong 03h vừa qua (04h-07h ngày 06/8), khu vực tỉnh Thanh Hóa đã có mưa vừa đến mưa to có nơi mưa rất to và dông. Lượng mưa đo được tại các điểm đo mưa tự động như sau: Phú Sơn 2 (xã Phú Lệ): 67.4mm, Hiền Chung (xã Hiền Kiệt): 40.0mm, Tam Lư (xã Tam Lư): 34.4mm...

Mô hình độ ẩm đất (Seaffgs) cho thấy hiện trạng độ ẩm đất (lượng nước tích lũy trong đất) của một số khu vực thuộc các xã như trên đã gần đạt bão hoà (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

**2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:**

Trong 06 giờ tới, trên khu vực tỉnh Thanh Hóa khả năng có mưa vừa đến mưa to và dông với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 20 - 40mm, có nơi trên 40mm.

**3. Cảnh báo nguy cơ:**

Trong khoảng 06 giờ tới, lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất có nguy cơ cao xảy ra trên địa bàn các thôn, xã trong tỉnh, chi tiết cụ thể trong Phụ lục 1.

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ, dòng chảy: cấp 1.**

**5. Cảnh báo tác động của lũ quét:**

Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Tin phát lúc: 07h45

Dự báo viên

Lê Văn Thắng

GIÁM ĐỐC

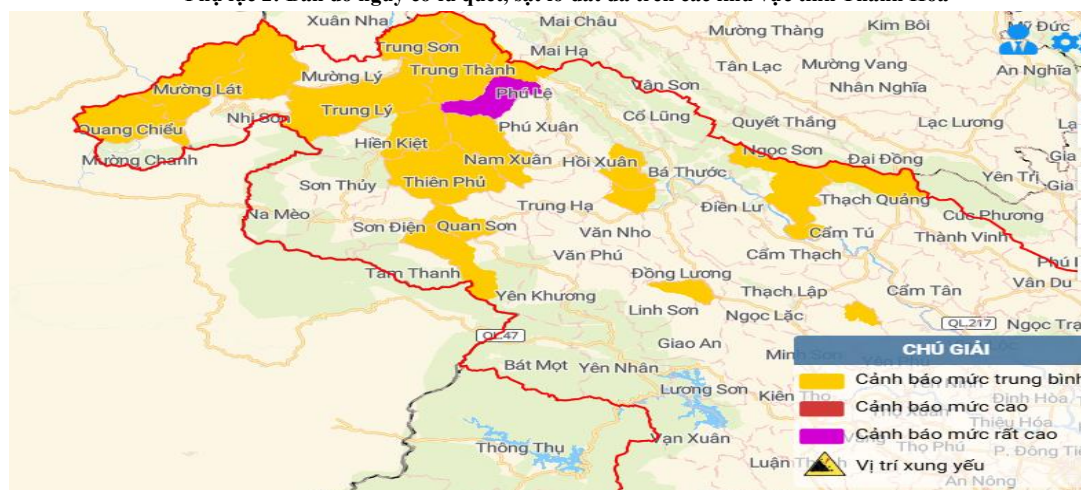


Nguyễn Văn Minh

**Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở, sạt lở đất đá trong 6 giờ tới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.**

| TT | Xã, Phường  | Đặc biệt chú ý tới các điểm, thôn, bản...                                                                                                                | Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở, sạt lở đất |
|----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 1  | Mường Lát   | Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4, Thôn Buồn, Thôn Chiền Pục, Thôn Chiềng Cồng, Thôn Đoàn Kết, Thôn Na Khả, Thôn Piềng Mòn, Thôn Tén Tăn.                   | Trung bình                                 |
| 2  | Tam Chung   | Bản Lát, Bản Ôn, Bản Pom Khuông, Bản Pọng, Bản Suối Lóng, Bản Suối Phái.                                                                                 | Trung bình                                 |
| 3  | Trung Lý    | Bản Táo, Bản Tà Cóm, Bản Cá Giàng, Bản Cánh Cộn, Bản Trung Tiến, Bản Co Cài, Bản Khăm 1.2, Bản Sài Khao, Bản Tài Chánh, Bản Nà Đơ, Bản Pa Khăm, Bản Lin. | Trung bình                                 |
| 4  | Quang Chiêu | Thôn Pọng, Thôn Mường Xim, Thôn Mường Pùng, Thôn Mòng, Thôn Suối Tút, Thôn Pù Đưa.                                                                       | Trung bình                                 |
| 5  | Hồi Xuân    | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 6  | Trung Thành | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 7  | Trung Sơn   | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 8  | Phú Lệ      | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Rất cao                                    |
| 9  | Hiền Kiệt   | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 10 | Nam Xuân    | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 11 | Thiên Phú   | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 12 | Bá Thước    | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 13 | Quý Lương   | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 14 | Thiệt Ống   | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 15 | Quan Sơn    | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 16 | Tam Lư      | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 17 | Linh Sơn    | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 18 | Đồng Lương  | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 19 | Ngọc Liên   | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 20 | Cầm Thủy    | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Cao                                        |
| 21 | Cầm Tú      | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 22 | Thạch Quảng | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 23 | Mường Chanh | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |
| 24 | Pù Nhi      | Tất cả các thôn, bản, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất đá thuộc xã                                                                                     | Trung bình                                 |

**Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực tỉnh Thanh Hóa**



Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn/>